

KẾ HOẠCH

**Tăng cường, quyết liệt thực hiện các biện pháp kiểm soát, ứng phó
ô nhiễm không khí trên địa bàn Thành phố**

Thời gian qua, Thành phố đã ban hành nhiều chỉ thị, kế hoạch, chương trình hành động và triển khai quyết liệt các giải pháp kiểm soát ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường không khí, bước đầu đạt một số kết quả tích cực.

Ô nhiễm không khí tại Hà Nội chủ yếu là ô nhiễm bụi mịn PM_{2.5}; Nồng độ PM_{2.5} trung bình năm giai đoạn 2023-2025 thường xuyên ở mức trên 40 µg/m³; Năm 2025 đạt 48,5 µg/m³. Số ngày vượt ngưỡng QCVN 05:2023/BTNMT chiếm khoảng 1/3 số ngày trong năm, tập trung chủ yếu vào mùa khô (từ tháng 9 năm trước đến tháng 4 năm sau, đặc biệt những ngày thời tiết nghịch nhiệt). Từ đầu năm 2026 đến nay, tỷ lệ số ngày có chỉ số chất lượng không khí ở mức tốt và trung bình đạt 74,42%; mục tiêu giai đoạn 2026-2027 (theo Quyết định số 1804/QĐ-UBND ngày 09/4/2026 của UBND Thành phố) là 75% trở lên. Nồng độ bụi PM_{2.5} trung bình ngày đạt 37,89 µg/m³, thấp hơn giá trị giới hạn 45 µg/m³ theo QCVN 05:2023/BTNMT. So với cùng kỳ năm 2025, chất lượng không khí của Thành phố đã có chuyển biến tích cực.

Tuy nhiên, áp lực phát thải từ quá trình đô thị hóa, xây dựng hạ tầng, giao thông vận tải, sản xuất và sinh hoạt vẫn lớn. Cùng với điều kiện khí tượng bất lợi vào các tháng cuối năm, mây mù và hiện tượng nghịch nhiệt làm hạn chế khả năng khuếch tán chất ô nhiễm, gia tăng nguy cơ xảy ra các đợt ô nhiễm không khí kéo dài. Vì vậy, các nhiệm vụ đã đề ra cần tiếp tục được cụ thể hóa, tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, gắn với trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và chủ nguồn thải.

Trước yêu cầu đó, việc tăng cường thực hiện đồng bộ các biện pháp kiểm soát tại từng nguồn thải, địa bàn; kết hợp tuyên truyền, giám sát cộng đồng với kiểm tra, xử lý vi phạm; chủ động dự báo, cảnh báo và triển khai biện pháp phòng ngừa, ứng phó trước các đợt ô nhiễm là cần thiết, cấp bách. Trên cơ sở các văn bản, chương trình, kế hoạch đã ban hành, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch tăng cường, quyết liệt thực hiện các biện pháp kiểm soát, ứng phó ô nhiễm không khí trên địa bàn Thành phố nhằm xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, trách nhiệm, tiến độ và cơ chế phối hợp thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 10/12/2025 về tăng cường các biện pháp cấp bách về kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí trên địa bàn Thành phố và Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 05/5/2026 về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong quá trình thi công các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn Thành phố.

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp kiểm soát nguồn phát thải, quan trắc, giám sát, dự báo, truyền thông và bảo vệ sức khỏe Nhân dân trên toàn Thành phố; bảo đảm nguyên tắc “6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”.

- Tập trung kiểm soát các nguồn phát thải trọng điểm, trước hết là bụi từ hoạt động xây dựng, vận chuyển vật liệu, bụi đường, đốt rơm rạ, phụ phẩm nông nghiệp, đốt rác và chất thải không đúng quy định; đồng thời kiểm soát nguồn giao thông, công nghiệp và các nguồn phát thải khác.

- Sử dụng kết quả quan trắc, dự báo khí tượng và dự báo chất lượng không khí để chủ động khuyến cáo, triển khai các biện pháp phòng ngừa, ứng phó từ sớm (trước 5 - 7 ngày khi có tín hiệu nguy cơ); thường xuyên cập nhật theo dự báo hạn ngắn và số liệu quan trắc thực tế.

- Kết hợp kiểm soát phát thải tại nguồn với tuyên truyền thường xuyên, liên tục; tăng cường ứng dụng công nghệ, giám sát cộng đồng, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Kiểm soát bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động xây dựng:

Sở Xây dựng chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp UBND các xã, phường:

a) Lập danh mục các công trường, điểm phá dỡ, bãi tập kết vật liệu và điểm tiếp nhận phế thải; xác định rõ chủ đầu tư, nhà thầu, tuyến vận chuyển, thời gian hoạt động. Phân loại công trường theo mức độ nguy cơ phát tán bụi (cao, trung bình, thấp); ưu tiên kiểm soát các công trình đang đào đất, san nền, phá dỡ và công trình gần trường học, bệnh viện, khu dân cư.

b) Yêu cầu chủ đầu tư, nhà thầu chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các giải pháp giảm thiểu phát tán bụi từ hoạt động xây dựng như che chắn phù hợp; phủ kín vật liệu rời và đất trống chưa thi công; làm cứng, duy trì sạch đường nội bộ và lối ra vào; áp dụng cắt, khoan, phá dỡ có hút bụi hoặc làm ẩm tại vị trí phát sinh. Vận chuyển phế thải từ trên cao bằng thiết bị, ống kín hoặc biện pháp bao che phù hợp; không đổ, ném tự do gây phát tán bụi. Kiểm tra biện pháp giảm bụi trước mỗi ca và duy trì trong suốt quá trình thi công.

c) Tổ chức điểm kiểm soát tại từng công có xe chở vật liệu, đất, phế thải. Xe ra vào phải được kiểm tra độ kín thùng, che phủ và tình trạng rơi vãi; xe ra khỏi công trình phải được phun, rửa làm sạch bánh xe, gầm và phần thân bám bùn đất, kiểm tra lại trước khi ra đường. Không cho xe chưa đáp ứng yêu cầu vệ sinh, che chắn rời công trường. Chủ đầu tư bố trí người chịu trách nhiệm từng ca, phương án xử lý khi thiết bị rửa xe hỏng và lối thoát nước có thu gom, lắng bùn; không để nước rửa, bùn tràn ra đường.

d) Lập nhật ký xe gắn với biển số, đơn vị vận tải, thời gian vào-ra, loại vật liệu và kết quả kiểm tra, rửa xe. Lắp camera giám sát tại khu vực rửa xe và cổng ra, ưu tiên nhận diện biển số; lưu trữ, kết nối dữ liệu theo phương án kỹ thuật và quy định bảo vệ dữ liệu.

đ) Trong tháng 10/2026, Sở Xây dựng hoàn thành danh mục công trình lớn (diện tích trên 01 ha) và công trình có nguy cơ cao; yêu cầu 100% công trình lớn thực hiện giám sát bụi bằng cảm biến, camera, AI hoặc giải pháp công nghệ phù hợp theo Quyết định số 1804/QĐ-UBND ngày 09/4/2026 của UBND Thành phố, kết nối dữ liệu về công an xã, phường và UBND các xã, phường; đồng thời tăng cường giám sát phương tiện ra, vào công trường, hệ thống rửa xe và nhật ký phương tiện. Thực hiện thường xuyên, liên tục.

e) Yêu cầu chủ đầu tư các công trường lớn, có nguy cơ cao xây dựng lộ trình kiểm soát, thay thế các thiết bị cũ, có mức phát thải cao; ưu tiên sử dụng máy móc, trang thiết bị điện, năng lượng xanh, ít phát thải đối với các dự án đầu tư công.

g) Rà soát, hướng dẫn, xây dựng quy trình thi công cuốn chiếu, đồng bộ theo từng phân đoạn; đối với các công việc đào mở mặt đường, vỉa hè, hạ tầng kỹ thuật, lát vỉa hè và các công việc có phát sinh bụi, phải bố trí liên hoàn các công đoạn đào - thi công - thu gom đất, phế thải - hoàn trả mặt bằng, phấn đấu hoàn thành trong ngày; không để đất đào, vật liệu rời, phế thải xây dựng tồn lưu, phát tán bụi qua đêm. Trường hợp chưa thể hoàn trả ngay, phải che phủ, quây kín, vệ sinh và áp dụng biện pháp kiểm soát bụi theo quy định.

h) Hàng rào công trường xây dựng nhà cao tầng, khu đô thị... phải đáp ứng các yêu cầu sau (hoàn thành trước 15/11/2026): Chiều cao tối thiểu 3m, màu sắc, hình thức phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật và đặc điểm khu vực; xây tường bao cao tối thiểu 40cm; bảo đảm tồn tại ổn định trong suốt quá trình thi công; nếu hư hỏng phải sửa chữa, phục hồi ngay. Xung quanh được lắp hệ thống phun sương dập bụi, hệ thống camera giám sát xung quanh công trường lưu trữ tối thiểu 30 ngày.

Riêng các dự án thi công hạ tầng giao thông phải có phương án lập hàng rào che chắn phù hợp, cầu rửa xe ra vào công trường, lắp hệ thống phun sương dập bụi, hệ thống camera giám sát theo quy định tại Quyết định số 68/2025/QĐ-UBND ngày 08/11/2025 của UBND Thành phố.

i) Triển khai đợt cao điểm 30 ngày kiểm tra, rà soát việc chấp hành quy định về vệ sinh môi trường tại các công trình đầu tư công, làm điển hình trong việc bảo đảm vệ sinh môi trường, bảo vệ môi trường trên địa bàn Thành phố.

2. Kiểm soát vận chuyển vật liệu và làm sạch bụi đường:

a) Công an Thành phố chủ trì kiểm tra, xử lý nghiêm các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng, đất, đá, phế thải không che phủ hoặc che phủ không kín; làm rơi vãi vật liệu, kéo theo bùn đất gây ô nhiễm môi trường; chở quá tải, đổ thải trái phép; đồng thời truy xuất công trường, chủ phương tiện, đơn vị vận tải để xử lý trách nhiệm theo quy định.

b) Sở Xây dựng phối hợp Công an Thành phố, UBND các xã, phường xác định tuyến vận chuyển, điểm nóng ô nhiễm bụi trọng điểm và phương án tổ chức giao thông phù hợp; yêu cầu đơn vị vận tải chấp hành điều kiện, tuyến, giờ được phép hoạt động. Chủ đầu tư phải tổ chức thu gom ngay bùn đất do hoạt động công trường làm rơi vãi ở cổng và đoạn đường bị ảnh hưởng trong phạm vi bán kính 50-100 m theo tuyến xe ra vào, bảo đảm an toàn giao thông; không chờ lịch vệ sinh định kỳ.

c) UBND các xã, phường và đơn vị được giao quản lý hợp đồng vệ sinh môi trường chịu trách nhiệm lập danh mục và lịch làm sạch theo từng tuyến, ưu tiên các tuyến đường trọng điểm ô nhiễm bụi. Thực hiện thu gom vật liệu rơi vãi, hút bụi hoặc quét hút có kiểm soát, sau đó rửa mặt đường khi phù hợp; thu gom bùn, nước bẩn theo điều kiện hạ tầng. Không quét khô, thổi bụi hoặc chỉ tưới nước làm bùn đất phát tán sang khu vực khác, tích tụ rồi khô trở lại. Áp dụng chỉ số đánh giá hiệu quả công việc KPI về mức độ sạch, tình trạng tái phát sinh bụi và thời gian xử lý điểm rơi vãi. Chủ động rà soát để có phương án tăng cường kiểm tra bảo đảm giảm thiểu bụi trên các tuyến giao thông trên địa bàn quản lý.

d) Trong đợt tăng cường, đề xuất tổ chức ít nhất 02 lượt làm sạch/ngày tại tuyến trọng điểm có tích tụ bụi; tăng lượt tại đoạn công công trường, điểm rơi vãi theo kiểm tra thực tế. Ưu tiên đêm, sáng sớm trước giờ cao điểm và khung giờ thấp điểm phù hợp; điều chỉnh hoặc bỏ lượt tưới khi mưa, mặt đường đã ướt hoặc có nguy cơ mất an toàn. Nghiên cứu cơ chế điều hành tần suất quét, hút bụi, rửa đường theo tình hình thực tế và trên cơ sở dự báo chất lượng không khí của cơ quan có thẩm quyền.

3. Ngăn chặn đốt hỡ gắn với thu gom và xử lý thay thế:

a) UBND các xã, phường chịu trách nhiệm lập bản đồ điểm thường xảy ra đốt rác, lá cây, phụ phẩm nông nghiệp; lập phương án giám sát, phân công cán bộ, công an cấp xã và lực lượng tại chỗ kiểm tra theo địa bàn, khung giờ có nguy cơ. Bảo đảm không để phát sinh các vụ việc trên địa bàn. Khi nhận thông tin đốt đang diễn ra phải tổ chức xác minh, ngăn chặn, xử lý ngay theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố về các điểm phát sinh.

b) Bố trí lịch, địa điểm thu gom lá cây, cành cây, rác công kênh và rom rạ phù hợp; hướng dẫn ủ hữu cơ, thu gom làm nguyên liệu hoặc chuyển giao đơn vị xử lý. Công khai đầu mối tiếp nhận và phương án thay thế trước mùa thu hoạch. Xử lý nghiêm hành vi đốt rác, lá cây để giảm khối lượng thu gom của các đơn vị vệ sinh môi trường.

c) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tiếp nhận tín hiệu điểm cháy từ vệ tinh, camera và phản ánh cộng đồng để chuyển ngay cho các địa phương, Công an Thành phố. Theo dõi điểm tái diễn và trách nhiệm giải quyết của chính quyền sở tại. Trên cơ sở quy chế phối hợp giữa các tỉnh vùng Thủ đô về bảo vệ môi trường, chủ động làm việc với các tỉnh để giải quyết dứt điểm tình trạng đốt rom rạ, phụ phẩm nông nghiệp.

d) Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng phương án hỗ trợ người dân thu gom, tái chế, xử lý rom rạ, phụ phẩm nông nghiệp trên địa bàn thành phố; báo cáo UBND Thành phố trước 15/11/2026 theo hướng Thành phố hỗ trợ 100% việc xử lý, tái chế toàn bộ rom rạ, ưu tiên giải pháp kết hợp cải tạo đất bằng công nghệ sinh học.

4. Giảm phát thải từ nguồn giao thông:

a) Đầu tư, hoàn thiện mạng lưới giao thông công cộng (xe buýt, đường sắt đô thị, xe đạp công cộng và các dịch vụ hỗ trợ vận tải khác), tăng số lượng bãi đỗ xe công cộng; thực hiện lộ trình chuyển đổi phương tiện giao thông công cộng sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng giao thông sử dụng năng lượng sạch; chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân chuyển đổi phương tiện giao thông từ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng năng lượng sạch.

c) Kiểm soát khí thải ô tô, xe mô tô, xe gắn máy theo lộ trình của Chính phủ; điều tiết, phân luồng giao thông hợp lý để hạn chế ùn tắc tại các nút giao thông, góp phần giảm phát thải.

d) Triển khai chuyển đổi phương tiện giao thông xanh; nghiên cứu, thực hiện phân vùng giao thông, thu phí phương tiện cơ giới đường bộ vào một số khu vực theo quy định và lộ trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Tiếp tục triển khai Vùng phát thải thấp theo Nghị quyết số 57/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của HĐND Thành phố và các quy định có liên quan; rà soát, đề xuất mở rộng theo lộ trình được phê duyệt.

e) Đầu tư, hoàn thiện hệ thống trạm/trụ sạc, điểm đổi pin và dịch vụ phục vụ phương tiện sử dụng năng lượng sạch; đồng thời rà soát phương án phân vùng môi trường, vùng bảo vệ nghiêm ngặt, vùng hạn chế phát thải theo Quy hoạch Thủ đô và quy định của pháp luật.

5. Tuyên truyền rộng khắp gắn với giám sát và công khai trách nhiệm:

a) Cơ quan Báo và Phát thanh, Truyền hình Hà Nội là đầu mối chủ trì xây dựng kế hoạch truyền thông, tổ chức chiến dịch rộng khắp, liên tục về giảm bụi xây dựng, xe chở vật liệu, bụi đường và đốt hờ. Trong 07 ngày làm việc từ khi Kế hoạch được ban hành, hoàn thành kế hoạch với lịch phát sóng, nền tảng, sản phẩm, nhóm đối tượng, đầu mối phối hợp và chỉ tiêu đánh giá cụ thể.

Phối hợp với các báo, đơn vị truyền thông, các Cơ quan Báo và Phát thanh, Truyền hình các tỉnh, thành phố lân cận trong vùng Thủ đô để cùng tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường.

b) Duy trì thông tin hằng ngày trên báo chí, phát thanh, truyền hình và nền tảng số; tổ chức chuyên mục, phóng sự hiện trường, hướng dẫn trực quan cho chủ đầu tư, lái xe, đơn vị vệ sinh, người dân. Khi có cảnh báo, tăng thời lượng, phát thông điệp trước đợt ô nhiễm và cập nhật sáng – chiều hoặc ngay khi có thay đổi quan trọng. UBND các xã, phường chuyển thông tin đến thôn, tổ dân phố, công trường, hộ sản xuất qua hệ thống thông tin cơ sở và các kênh phù hợp.

c) Huy động Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị – xã hội, tổ dân phố và cộng đồng tham gia giám sát. Hướng dẫn người dân gửi ảnh, video kèm thời gian, vị trí, biển số hoặc thông tin công trình qua ứng dụng iHanoi, đường dây tiếp nhận và các kênh hiện có được Thành phố công bố; không yêu cầu người dân tiếp cận khu vực nguy hiểm hoặc tự đối đầu với người vi phạm. Bảo vệ thông tin người phản ánh theo quy định.

d) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp đơn vị vận hành nền tảng thiết lập quy trình tiếp nhận - phân loại - chuyển xử lý - xác minh - khắc phục - phản hồi trên hệ thống giám sát môi trường, tận dụng hạ tầng sẵn có. Mỗi vụ việc có mã theo dõi, vị trí, đơn vị và người xử lý, hạn phản hồi, bằng chứng trước - sau. Camera, cảm biến, tuần tra và phản ánh của người dân được đối chiếu để xác định điểm nóng và phát hiện tái diễn. Nghiên cứu chia sẻ dữ liệu, dự báo và phối hợp ứng phó với các tỉnh trong vùng Thủ đô nhất là đối với các hoạt động đốt rơm rạ, phụ phẩm nông nghiệp, các nguồn công nghiệp lớn và các đợt ô nhiễm diện rộng. Hàng tuần có tổng hợp tình hình, công khai kết quả thực hiện trên toàn Thành phố.

đ) Hằng tuần và trong các đợt cao điểm, Sở Xây dựng, Công an Thành phố, UBND các xã, phường cung cấp thông tin đã xác minh, kết quả xử lý, thời gian phản hồi, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân để Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp công khai, Cơ quan Báo và Phát thanh, Truyền hình Hà Nội thông tin rộng rãi.

6. Dự báo và kích hoạt biện pháp theo diễn biến ô nhiễm:

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường là đầu mối kỹ thuật, phối hợp cơ quan khí tượng thủy văn, các đơn vị chuyên môn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận, vận hành sản phẩm dự báo cho Hà Nội. Kết hợp mô hình khí tượng, chất lượng không khí, số liệu quan trắc đã kiểm soát chất lượng, dữ liệu nguồn thải và thông tin liên vùng. Khẩn trương hoàn thành xây dựng cơ chế cảnh báo nguy cơ gây ô nhiễm không khí và ứng phó với ô nhiễm không khí nghiêm trọng.

b) Trước 5-7 ngày khi có tín hiệu nguy cơ ô nhiễm, phát thông tin nhận định sớm gửi đến các cơ quan, đơn vị trên toàn Thành phố và thông tin trên phương tiện truyền thông đại chúng; kích hoạt rà soát các nguồn thải lớn kết hợp đẩy mạnh truyền thông tuyên truyền để người dân chủ động phòng ngừa;

c) Trước 48-72 giờ: cập nhật phạm vi và mức độ nguy cơ; UBND các phường, xã tập trung kiểm soát chặt chẽ các công trường lớn trên địa bàn, tăng cường vệ sinh các tuyến đường, và tổ chức truyền thông, khuyến cáo sức khỏe cho người dân trên địa bàn. Trước 24 giờ tiếp tục rà soát dự báo, điều chỉnh phạm vi, lực lượng và thông báo trực tiếp đến các đối tượng chịu tác động.

d) Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất điều chỉnh hoặc kết thúc đợt tăng cường trên cơ sở quan trắc đã kiểm soát chất lượng cho thấy cải thiện bền vững và dự báo 24-48 giờ tiếp theo; tiếp tục duy trì kiểm soát nguồn thải thường xuyên và đánh giá sau đợt tăng cường.

Nghiên cứu chủ động nâng mức kiểm soát trong giai đoạn nguy cơ ô nhiễm không khí cao (từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau) đối với các công trường, nguồn công nghiệp lớn, phương tiện phát thải cao, đốt hờ và vệ sinh môi trường.

7. Kiểm soát các nguồn khí thải khác:

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp các cơ quan chuyên ngành, Công an Thành phố và UBND các xã, phường tổ chức kiểm tra nguồn thải công nghiệp, làng nghề, cơ sở có công đoạn đốt và khu xử lý chất thải theo phân cấp; yêu cầu vận hành đầy đủ hệ thống xử lý, kiểm soát bụi, khí thải và duy trì truyền dữ liệu quan trắc đối với đối tượng có nghĩa vụ. Khi có dự báo ô nhiễm, tăng cường kiểm tra các cơ sở có nguy cơ cao, yêu cầu khắc phục ngay vi phạm; kiểm tra, rà soát, xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo lộ trình tại Quyết định số 1804/QĐ-UBND ngày 09/4/2026 của UBND Thành phố.

Sở Công Thương chủ trì tăng cường áp dụng sản xuất sạch hơn, tiêu dùng bền vững, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và phát triển năng lượng tái tạo trong hoạt động công nghiệp; thực hiện thường xuyên, liên tục theo Quyết định số 1804/QĐ-UBND ngày 09/4/2026 của UBND Thành phố.

Sở Xây dựng phối hợp Công an Thành phố kiểm soát khí thải phương tiện theo quy định, tổ chức giao thông nhằm giảm ùn tắc tại điểm nóng; tăng cường phục vụ vận tải hành khách công cộng, vận động giảm sử dụng phương tiện cá nhân. UBND các xã, phường kiểm soát đốt nhiên liệu, chất thải tại khu dân cư, làng nghề; vận động sử dụng nhiên liệu sạch, hạn chế bếp than tổ ong. Các nhiệm vụ này thực hiện đồng thời với kiểm soát bụi xây dựng, vệ sinh đường, ngăn đốt hờ, truyền thông và khuyến cáo sức khỏe; biện pháp tăng cường hoặc hạn chế áp dụng theo điều kiện, thẩm quyền tương ứng.

8. Ứng dụng khoa học, công nghệ và thử nghiệm có kiểm soát:

Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội và các đơn vị liên quan nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, đề xuất UBND Thành phố thử nghiệm có kiểm soát một số công nghệ, mô hình, giải pháp mới nhằm kiểm soát, giảm thiểu ô nhiễm không khí; lựa chọn địa bàn, nguồn phát thải và thời gian thử nghiệm phù hợp, có chỉ tiêu đánh giá cụ thể trước và sau khi thực hiện.

Trước mắt, nghiên cứu, đề xuất thử nghiệm một số mô hình: (i) kiểm soát bụi công trường theo thời gian thực, tự động kích hoạt biện pháp dập bụi khi vượt ngưỡng; (ii) thiết bị phun sương, dập bụi áp lực cao tại công trường, điểm tập kết và khu vực phát sinh bụi lớn; (iii) các công nghệ, giải pháp mới khác có khả năng áp dụng phù hợp với điều kiện thực tế của Hà Nội.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Chủ trì theo dõi chất lượng không khí, kiểm soát chất lượng dữ liệu và cung cấp bản tin dự báo, khuyến cáo; tham mưu kích hoạt, điều chỉnh, kết thúc đợt tăng cường. Phối hợp kiểm tra nguồn thải, điểm đốt và vận hành các khu xử lý chất thải. Tổng hợp hệ thống theo dõi vụ việc, kết quả xử lý và thông tin công khai; điều phối kỹ thuật liên ngành, liên vùng, báo cáo UBND Thành phố. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ được giao của các sở, ban, ngành và UBND các phường, xã.

2. Sở Xây dựng:

Chịu trách nhiệm chủ trì kiểm soát bụi trong hoạt động xây dựng và tại công công trường; tổ chức kiểm tra chuyên ngành theo phân công, phân cấp, lập hồ sơ hành vi vi phạm thuộc lĩnh vực quản lý. Đình chỉ thi công (nếu cần thiết) đối với các nhà thầu không bảo đảm quy định về vệ sinh môi trường, gây ô nhiễm bụi.

Ban hành hướng dẫn, danh mục kiểm tra công trường, xe ra vào hoàn thành trong tháng 10/2026; phối hợp Công an Thành phố xử lý trách nhiệm chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị vận tải vi phạm. Chủ trì nhiệm vụ giám sát công trường, hướng dẫn và kiểm tra phun sương, tưới nước dập bụi tại nguồn, rà soát lịch đào đường và thi công gây bụi để đề xuất điều chỉnh trong đợt ô nhiễm, bảo đảm công trình khẩn cấp và yêu cầu an toàn.

Hoàn thiện hệ thống mạng lưới giao thông công cộng (xe buýt, đường sắt đô thị, xe đạp công cộng và các dịch vụ hỗ trợ vận tải khác), tăng số lượng bãi đỗ xe công cộng; tiếp tục xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng giao thông sử dụng năng lượng sạch; kiểm soát khí thải ô tô, xe mô tô, xe gắn máy và chuyển đổi phương tiện giao thông xanh theo lộ trình của Chính phủ.

3. Công an Thành phố:

Chịu trách nhiệm chủ trì phát hiện, tiếp nhận phản ánh, kiểm tra và xử lý vi phạm của phương tiện vận chuyển trên đường; chỉ đạo Cảnh sát giao thông, lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tội phạm về môi trường và Công an cấp xã phối hợp kiểm soát công trường, điểm đổ thải, điểm đốt. Khai thác camera giao thông, an ninh và dữ liệu công công trường theo quy định để xác minh biển số, hành trình, đối tượng với mục tiêu 100% số vụ rơi vãi khi được phát hiện hoặc phản ánh đều được truy xuất đến cùng; xử phạt đúng thẩm quyền, chuyển hồ sơ khi vượt thẩm quyền hoặc có dấu hiệu tội phạm.

4. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, cân đối, tham mưu UBND Thành phố xem xét, bố trí kế hoạch vốn từ ngân sách Thành phố để triển khai thực hiện các dự án về môi trường từ ngân sách Thành phố theo quy định.

Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục đầu tư khi tham gia đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh các dự án đầu tư theo phương thức xã hội hóa và các hình thức đầu tư khác. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện thủ tục đầu tư liên quan đến chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư... các dự án. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư công nhằm phát huy hiệu quả sử dụng vốn.

5. Sở Nội vụ:

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá trách nhiệm của Chủ tịch UBND các xã, phường trong công tác kiểm soát ô nhiễm không khí; tập trung đánh giá kết quả kiểm soát nguồn thải, thời gian phát hiện và xử lý, kết quả khắc phục, mức độ tái diễn các điểm ô nhiễm và phản ánh của người dân; bảo đảm đánh giá thực chất, có số liệu, bằng chứng kiểm chứng, phân định rõ nguyên nhân và trách nhiệm.

Định kỳ 03 tháng/lần tổng hợp, công khai kết quả; đối với địa bàn dễ xảy ra ô nhiễm kéo dài, tái diễn, chậm xử lý hoặc không thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao, làm rõ trách nhiệm người đứng đầu, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo xử lý.

6. UBND các xã, phường:

Chủ tịch UBND cấp xã trực tiếp phân công địa bàn, cán bộ đầu mối và lực lượng ứng trực; chịu trách nhiệm tổ chức giám sát, xử lý hoặc chuyển xử lý kịp thời các điểm bụi, đốt hờ, rơi vãi và đổ thải tại địa phương. Chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố nếu để kéo dài hoặc tái diễn các điểm đốt hờ, đổ thải, bụi công trường thuộc địa bàn mà không xử lý hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý.

Chỉ đạo Công an xã, phường phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường tuần tra, kiểm tra, kiểm soát việc triển khai các công trình đang thi công trên địa bàn; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm theo thẩm quyền đối với các phương tiện vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải xây dựng, đất bùn vi phạm an toàn giao thông, không che chắn, gây rơi vãi, ô nhiễm môi trường, không rửa xe trước khi ra khỏi công trường (đặc biệt lưu ý kiểm soát chặt các xe tải nhỏ chở vật liệu, phế thải trong đường làng, ngõ xóm).

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể ở địa phương và cộng đồng dân cư tại các thôn, tổ dân phố... trong giám sát cộng đồng; đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động cộng đồng dân cư cùng tham gia giám sát, kịp thời phản ánh các hành vi không che chắn, không rửa xe, làm rơi vãi đất, vật liệu, phế thải ra đường, gây bụi, tiếng ồn, ô nhiễm môi trường tại các công trình đang thi công.

Thực hiện thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND cấp xã theo quy định pháp luật; phối hợp, chuyển hồ sơ đến Sở Xây dựng, Công an Thành phố hoặc cơ quan có thẩm quyền đối với vụ việc vượt thẩm quyền. Có ngay phương án khắc phục khi địa bàn có điểm ô nhiễm tái diễn, phản ánh chậm xử lý; xem xét trách nhiệm người được giao nhiệm vụ khi buông lỏng quản lý hoặc không thực hiện chỉ đạo. Duy trì tổng vệ sinh cuối tuần kết hợp làm sạch hàng ngày tại điểm nóng. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung khối lượng thực hiện duy trì vệ sinh môi trường trên toàn bộ địa giới hành chính theo phân cấp, bảo đảm không chồng lấn cũng như bỏ sót phạm vi.

Định kỳ hằng tuần cập nhật, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trên hệ thống báo cáo kết quả thực hiện việc khắc phục các điểm nghẽn về môi trường của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

7. Các cơ quan báo chí, truyền thông:

Cơ quan Báo và Phát thanh, Truyền hình Hà Nội chủ trì thực hiện nhiệm vụ truyền thông tại mục II.5; chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức chiến dịch và duy trì thông tin thường xuyên, liên tục. Phối hợp đầu mối chuyên môn để phản ánh đúng hiện trạng, kết quả kiểm tra, xử lý và trách nhiệm khắc phục; tổ chức tuyển bài giám sát, theo dõi đến khi vụ việc được giải quyết; biểu dương mô hình thực hiện tốt. Đánh giá mức tiếp cận, số phản ánh được chuyển và tỷ lệ có phản hồi, thay vì chỉ tổng hợp số tin, bài.

Cơ quan Báo và Phát thanh, Truyền hình Hà Nội chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông trung ương và của các tỉnh trong vùng Thủ đô tổ chức tuyên truyền, truyền thông và đồng hành cùng Thành phố trong công tác bảo vệ môi trường không khí.

8. Các cơ quan phối hợp:

a) Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp hướng dẫn thông tin cơ sở, truyền thông tại địa bàn và điều chỉnh hoạt động thể thao, sự kiện ngoài trời khi cần thiết. Trung tâm Thông tin, Dữ liệu và Công nghệ số Thành phố phối hợp kết nối các nền tảng hiện có, bảo đảm phân quyền, bảo mật và theo dõi tiến độ xử lý phản ánh. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp đánh giá công nghệ giám sát, dự báo và hệ thống phun dập bụi liên động với cảm biến tại công trường.

b) Sở Y tế xây dựng khuyến cáo theo mức ô nhiễm và nhóm nguy cơ, hướng dẫn các biện pháp bảo vệ sức khỏe cho người dân; chỉ đạo các đơn vị khám, chữa bệnh trực thuộc rà soát, bảo đảm khả năng tiếp nhận, điều trị người bệnh tại các cơ sở y tế theo quy định. Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn giảm, hoãn hoạt động ngoài trời, điều chỉnh hoạt động học tập theo diễn biến, khuyến cáo y tế và chỉ đạo có thẩm quyền; khi VN_AQI từ 301 trở lên khẩn trương xem xét phương án bảo vệ học sinh tại khu vực bị ảnh hưởng.

c) Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

d) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp vận động, giám sát cộng đồng và phản ánh trách nhiệm giải quyết tại địa bàn.

9. Các Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình các cấp:

Giám đốc Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình của Thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố; Giám đốc Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND cấp xã về việc bảo đảm vệ sinh môi trường tại công trường do đơn vị làm chủ đầu tư, chịu trách nhiệm quản lý.

10. Chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị vận tải và đơn vị vệ sinh môi trường:

Chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị vận tải chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện trước pháp luật và trước cơ quan quản lý nhà nước về việc bảo đảm trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình, vận chuyển nguyên vật liệu và chất thải rắn xây dựng; phải xây dựng phương án, biện pháp kiểm soát bụi riêng cho các công trình xây dựng, phân công cá nhân chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và tổ chức thực hiện trong suốt quá trình thi công.

Thực hiện các yêu cầu kỹ thuật tại mục II; bố trí nhân lực, thiết bị và kinh phí thuộc trách nhiệm của mình; cung cấp hồ sơ, dữ liệu khi được yêu cầu đúng quy định. Chủ đầu tư kiểm tra nhà thầu, nhà thầu kiểm soát từng ca và từng xe, đơn vị vận tải kiểm soát phương tiện và lái xe.

Hạn chế biện pháp thi công đào hõ, hạn chế thi công dân trải trên diện rộng, không tổ chức thi công trong giờ cao điểm; đối với khu vực xung quanh công trường, phải bố trí người và phương tiện thường xuyên vệ sinh, thu dọn bùn đất, phế thải, không để ảnh hưởng đến việc lưu thông của hộ dân, trường học, cơ quan, bệnh viện và các công trình công cộng lân cận, đặc biệt là các công trình thi công theo lệnh khẩn cấp của UBND Thành phố. Khuyến khích việc sử dụng các cấu kiện đúc sẵn, bê tông thương phẩm, vữa trộn sẵn để đẩy nhanh tiến độ thi công công trình.

Đối với các công trình xây dựng nhiều tầng phải bố trí lưới chắn bụi bao quanh chu vi công trình; khi tập kết vật liệu rời (cát, đá, xi măng) trên các tầng phải yêu cầu đơn vị thi công có bạt phủ che chắn; thường xuyên dọn dẹp mặt bằng công trình và trên các tầng để giảm thiểu có hiệu quả việc phát tán bụi ra môi trường.

Ưu tiên tái chế, tái sử dụng chất thải rắn xây dựng, gia cố đất ngay tại công trường; tận dụng tối đa cốt nền tự nhiên, hạn chế tối đa việc đào bỏ nền và vận chuyển đất đổ đi; hạn chế phát tán trong quá trình vận chuyển.

Đối với các công trình có phương án nghiền phế thải xây dựng tại chỗ phải bảo đảm che chắn, phun dập bụi.

Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội và các đơn vị cung ứng dịch vụ tổ chức quét hút - rửa đường theo nhiệm vụ, hợp đồng và lệnh điều hành hợp lệ; chủ động phát hiện, báo cáo điểm rơi vãi và đốt hõ.

Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tiếp tục vận hành đúng yêu cầu hệ thống xử lý khí thải, bảo dưỡng thiết bị, truyền dữ liệu quan trắc tự động đối với đối tượng có nghĩa vụ; chủ động điều chỉnh công đoạn phát thải lớn khi có cảnh báo và thực hiện yêu cầu ứng phó của cơ quan có thẩm quyền.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị triển khai ngay, đồng loạt các biện pháp thường xuyên thuộc trách nhiệm được giao; tập trung thêm nhân lực, thiết bị cho các điểm nóng bụi xây dựng trong giai đoạn cao điểm. Trong 07 ngày làm việc kể từ ngày ban hành, các cơ quan, đơn vị gửi đầu mối, phương án triển khai và danh mục công việc về Sở Nông nghiệp và Môi trường. Trong tháng 10/2026 hoàn thành ngay việc rà soát các điểm nóng, tuyến đường, công trường ưu tiên; quy trình phối hợp xử lý phản ánh; hướng dẫn kỹ thuật; phương án dự báo; hướng dẫn phun dập bụi và danh mục công trường ưu tiên áp dụng. Không chờ hoàn thành hạ tầng mới để triển khai kiểm tra, vệ sinh và ngăn chặn đốt hõ bằng phương tiện hiện có.

2. Kinh phí thực hiện từ ngân sách theo phân cấp, các hợp đồng dịch vụ và nguồn hợp pháp khác; chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị vận tải tự bảo đảm chi phí thực hiện nghĩa vụ của mình. Việc tăng tần suất dịch vụ, đầu tư cảm biến, camera, hệ thống dự báo và phun sương phải có nhiệm vụ, dự toán, thẩm quyền phê duyệt và thủ tục lựa chọn nhà cung cấp theo quy định; ưu tiên tận dụng thiết bị, nền tảng sẵn có.

3. Các Sở, ban, ngành và UBND các phường, xã tích hợp trong báo cáo định kỳ về điểm nhấn ô nhiễm môi trường các nội dung: về số công trường kiểm tra; số lượt xe được kiểm soát, lỗi rửa xe/che phủ; điểm rơi vãi và đốt hờ (rơm rạ, phụ phẩm nông nghiệp, đốt rác) đã giải quyết; chiều dài, lượt và chất lượng làm sạch đường; hồ sơ vi phạm, kết quả xử lý, tái kiểm tra về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp. Các sự vụ phát sinh báo cáo ngay trong ngày không chờ báo cáo định kỳ.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền kịp thời đề xuất, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- UBND các tỉnh/thành phố trong vùng Thủ đô: Bắc Ninh, Hưng Yên, Ninh Bình, Phú Thọ, Thái Nguyên;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Cơ quan Báo và PTTH Hà Nội;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- VPUBTP: CVP, PCVP, PCM, TTTTDLCS;
- Lưu: VT, NNMT_{Bình}.

(để
báo
cáo)

(để biết, p/h)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Duy Cường

Uhm